

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HNGĐ-ST

Ngày 01-8-2018

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con
và nợ chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Ngọc Các.

Ông Trần Văn Phơ.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Thu Hồng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyên– Kiểm Sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 18/01/2018 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: - Nguyên đơn: Ông **Liêu Vũ L**; Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Đại diện hội người mù tỉnh Sóc Trăng bà Hoàng Thị H– Chuyên viên.

- Bị đơn: Bà **Lý Thị T**; sinh năm: 1992; Địa chỉ: Số N, đường Q, khóm N, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty T; Địa chỉ: Số P, , phường N, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: **Lô Bằng G**– Chủ tịch Hội đồng thành viên.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 11/01/2018, nguyên đơn ông Liêu Vũ L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2013 ông Linh và bà Thanh tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Vợ chồng ông Linh và bà Thanh chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Ông Linh và bà Thanh sống ly thân từ tháng 10/2017 cho đến nay. Nay ông Linh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với bà Lý Thị T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Linh và bà Thanh có 02 người con chung tên Liêu Vũ Luân, sinh ngày 24/4/2011; Liêu Tấn Phát, sinh ngày 02/6/2015. Sau khi ly hôn, ông Liêu Vũ L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Liêu Vũ Luân, cháu Liêu Tấn Phát cho đến khi cháu Luân và cháu Phát đủ 18 tuổi. Hiện nay cháu Luân, cháu Phát đang sống với ông Liêu Vũ L tại địa chỉ Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng ông Linh không yêu cầu bà Thanh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, vợ chồng có các tài sản sau: Một cây đàn khi mua giá 25.500.000đ, một xe nước mía khi mua có giá 5.000.000đ. Một tủ nhôm đựng quần áo, một tủ nhôm đựng ly, chén. Một chiếc xe Kwashaki biển số 83FE – 2209. Hiện bà Thanh đang quản lý chiếc xe, còn các tài sản khác ông Linh đang quản lý. Sau khi ly hôn vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Trong thời gian chung sống, ông Linh và bà Thanh có nợ Công ty T số tiền vốn vay 12.665.202 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20161126-0001243, mục đích vay để chi tiêu trong gia đình. Sau khi ly hôn ông Linh và bà Thanh thỏa thuận bà Thanh chịu trách nhiệm trả số nợ trên.

Bị đơn bà Lý Thị T trình bày:

Bà Thanh thống nhất với lời trình bày của ông Linh về quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Linh. Tuy nhiên theo bà Thanh sau khi kết hôn bà và ông Linh chung sống đến tháng 11/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà Thanh nghi ngờ ông Linh có quan hệ với người phụ nữ khác, bà Thanh có nói với gia đình ông Linh thì ông Linh và gia đình đuổi bà ra khỏi nhà nên bà Thanh về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 11/2017 cho đến nay.

Nay bà Thanh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Linh.

Về con chung: Bà và ông Linh có hai con chung tên Liêu Vũ Luân, sinh ngày 24/4/2011 và Liêu Tấn Phát, sinh ngày 02/6/2015. Sau khi ly hôn bà Thanh đồng ý giao hai con cho ông Linh trực tiếp nuôi đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Thanh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, vợ chồng có các tài sản sau: Một cây đàn khi mua giá 25.500.000đ, một xe nước mía khi mua có giá 5.000.000đ. Một tủ nhôm đựng quần áo, một tủ nhôm đựng ly, chén. Một chiếc xe Kwashaki biển số 83FE – 2209. Hiện bà Thanh đang quản lý chiếc xe, còn các tài sản khác ông Linh đang quản lý. Sau khi ly hôn vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Trong thời gian chung sống, ông bà có nợ Công ty T số tiền vốn vay 12. 665.202 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20161126-0001243, mục đích vay để chi tiêu trong gia đình. Sau khi ly hôn bà Thanh chịu trách nhiệm trả số nợ trên.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử cho ông Liêu Vũ L được ly hôn với bà Lý Thị T, về con chung giao cháu Liêu Vũ Luân, sinh ngày 24/4/2011 và Liêu Tấn Phát, sinh ngày 02/6/2015 cho ông Liêu Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, bà Lý Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung ông Linh và bà Thanh trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Đối với khoản nợ của Công ty T, do Công ty T không có đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trong cùng vụ án này do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Linh và bà Thanh xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Trong quá trình chung sống do vợ chồng ông bà không biết xây dựng hạnh phúc cho riêng mình mà để xảy ra bất đồng, mâu thuẫn. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải cho vợ chồng trở về đoàn tụ nhiều lần nhưng ông Linh và bà Thanh vẫn cương quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông Linh và bà Thanh đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa ông Linh và bà Thanh thống nhất thuận tình ly hôn nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của ông Linh và bà Thanh.

[2] Về con chung: Ông Linh và bà Thanh khai vợ chồng ông bà có 02 người con chung tên Liêu Vũ Luân, sinh ngày 24/4/2011 và Liêu Tấn Phát, sinh ngày 02/6/2015. Sau khi ly hôn ông Linh và bà Thanh thỏa thuận giao cháu Liêu Vũ Luân và Liêu Tấn Phát cho ông Liêu Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Luân và cháu Phát đủ 18 tuổi, bà Lý Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại ông Linh có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay các con sống với ông Linh, đồng thời tại biên bản lấy lời khai của cháu Liêu Vũ Luân ngày 10/7/2018 thì cháu Luân có nguyện vọng được ở với cha là ông Liêu Vũ L. Do đó căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông Linh và bà Thanh, giao cháu Liêu Vũ Luân và cháu Liêu Tấn Phát cho ông Linh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Luân và cháu Phát đủ 18 tuổi. Hiện cháu Liêu Vũ Luân và Liêu Tấn Phát đang sống với ông Linh.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do ông Linh không yêu cầu bà Thanh cấp dưỡng nuôi cháu Liêu Vũ Luân và cháu Liêu Tấn Phát nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Lý Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu Liêu Vũ Luân và cháu Liêu Tấn Phát mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Ông Liêu Vũ L và bà Lý Thị T trình bày vợ chồng có Một cây đàn khi mua giá 25.500.000đ, một xe nước mía khi mua có giá 5.000.000đ. Một tủ nhôm đựng quần áo, một tủ nhôm đựng ly, chén. Một chiếc xe Kwashaki biển số 83FE – 2209. Hiện bà Thanh đang quản lý chiếc xe, còn các tài sản khác ông Linh đang quản lý. Nay ông bà tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về nợ chung: Ông Linh và bà Thanh thừa nhận có nợ Công ty T số tiền vốn vay 12. 665.202 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20161126-0001243, mục

đích vay để chi tiêu trong gia đình. Sau khi ly hôn ông Linh và bà Thanh thỏa thuận bà Thanh chịu trách nhiệm trả số nợ trên. Tuy nhiên do Công ty T không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết số nợ trên trong cùng vụ án này do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Liêu Vũ L là người khuyết tật và có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nên ông Linh được miễn nộp tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Liêu Vũ L được ly hôn bà Lý Thị T.
2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Liêu Vũ L và bà Lý Thị T, sau khi ly hôn giao cháu Liêu Vũ Luân, sinh ngày 24/4/2011 và Liêu Tấn Phát, sinh ngày 02/6/2015 cho ông Liêu Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Luân và cháu Phát đủ 18 tuổi. Hiện cháu Liêu Vũ Luân và Liêu Tấn Phát đang sống với ông Linh.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do ông Linh không yêu cầu bà Thanh cấp dưỡng nuôi cháu Liêu Vũ Luân và cháu Liêu Tấn Phát nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Lý Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu Liêu Vũ Luân và cháu Liêu Tấn Phát mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Ông Liêu Vũ L được ly hôn bà Lý Thị T trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Đối với khoản nợ của Công ty T số tiền vốn vay 12. 665.202 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20161126-0001243, do Công ty T không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết số nợ trên trong cùng vụ án này do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Ông Liêu Vũ L được miễn nộp tiền án phí.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- Cơ quan đăng ký KH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Uyên

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Các – Trần Văn Phơ

Nguyễn Thị Thúy Uyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH SÓC TRĂNG**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 03 tháng 5 năm 2018.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Phơ.

Bà Võ Ngọc Các.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 286/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con và nợ chung,, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Mỹ Loan; Cư trú: số 462/21/24, đường Lê Hồng Phong, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Kim Cương đường Phạm Hùng, khóm 3, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Thạch Thanh Nhựt, Cư trú: số 462/21/24, đường Lê Hồng Phong, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; Địa chỉ: Số 198, đường Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hoàng Nhựt – Chức vụ: Phó ban xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Sóc Trăng; địa chỉ: Số 03, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, văn bản ủy quyền ngày 18/4/2018.

2. Ông Võ Văn Thanh, cư trú: ấp Giồng Lanh 2, xã Tăng Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, các quy định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ vào khoản 3 điều 26, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 157, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

Áp dụng Điều 342, Điều 343, Điều 355, Điều 715, Điều 717 Bộ luật dân sự năm 2005.

Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng khoản 1 Điều 37, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Võ Thị Mỹ Loan được ly hôn ông Thạch Thanh Nhựt.

2. Về con chung: Giao cháu Thạch Phúc Khang, sinh ngày 06/12/2012 cho bà Võ Thị Mỹ Loan trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi, hiện cháu Khang do bà Loan trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Thạch Thanh Nhựt có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu Thạch Phúc Khang mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà Loan không yêu cầu ông Nhựt cấp dưỡng nuôi cháu Thạch Phúc Khang nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Bà Loan và ông Nhựt trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung:

4.1. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam và ông Thạch Thanh Nhựt, bà Võ Thị Mỹ Loan, cụ thể:

4.1.1. Bà Võ Thị Mỹ Loan có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam số tiền vốn và lãi vay còn lại tính đến ngày 03/5/2018 là 1.678.000 đồng theo Hợp đồng cho vay cán bộ nhân viên số 0416/15/HĐTD/ST/TN1 ngày 16/6/2015, thời gian trả tiền:

- Ngày 15/5/2018 trả số tiền vốn vay là 833.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hạn là 9,81%/năm (lãi suất quá hạn là 14,71%/năm) theo dư nợ gốc giảm dần.

- Ngày 16/6/2018 trả số tiền vốn vay là 845.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hạn là 9,81%/năm (lãi suất quá hạn là 14,71%/năm).

4.1.2. Ông Thạch Thanh Nhựt có trách nhiệm trả tiền vốn và lãi vay của hai hợp đồng tín dụng còn lại tính đến ngày 03/5/2018 là 43.578.000 đồng, cụ thể:

- Hợp đồng cho vay cán bộ nhân viên số 0410/15/HĐTD/ST/TN1 ngày 16/6/2015 với số tiền 1.678.000 đồng, thời gian trả tiền như sau:

+ Ngày 15/5/2018 trả số tiền vốn vay là 833.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hạn là 9,81%/năm (lãi suất quá hạn là 14,71%/năm) trên số tiền dư nợ gốc giảm dần.

+ Ngày 16/6/2018 trả số tiền vốn vay là 845.000 đồng và tiền lãi phát sinh

theo mức lãi suất trong hạn là 9,81%/năm (lãi suất quá hạn là 14,71%/năm).

- Hợp đồng tín dụng số 0303/15/HĐBL/ST/TN1 ngày 11/5/2015 với số tiền 41.900.000 đồng, thời gian trả tiền như sau: trả dần vào ngày 15 tháng 3 hàng tháng với số tiền vốn vay là 1.660.000 và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng trên số tiền dư nợ gốc giảm dần. Riêng kỳ cuối cùng thanh toán vào ngày 11/5/2020 với số tiền vốn vay là 2.060.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

Kể từ ngày 03/5/2018 ông Thạch Thanh Nhựt và bà Võ Thị Mỹ Loan còn phải trả lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng.

Đến hạn thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số 0303/15/HĐBL/ST/TN1 ngày 11/5/2015 mà ông Nhựt không thanh toán nợ vay thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 102,8 m² tại thửa đất số 873, tờ bản đồ 56 tọa lạc tại khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 390031 do UBND thành phố Sóc Trăng cấp cho ông Thạch Thanh Nhựt và bà Võ Thị Mỹ Loan ngày 24/4/2015 và tài sản gắn liền trên đất là căn nhà cấp 4, diện tích xây dựng chiều ngang 5,0m, chiều dài 8,04m, kết cấu cột bê tông cốt thép, tường xây gạch 10, mái lợp tole, nền gạch men, nhà và đất tọa lạc tại số 462/21/24, đường Lê Hồng Phong, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng để Ngân hàng thu hồi nợ.

4.2. Đối với khoản nợ của ông Võ Văn Thanh với số tiền 48.000.000 đồng do ông Thanh không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết số nợ trên trong cùng vụ án này do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí:

Bà Võ Thị Mỹ Loan phải chịu án phí ly hôn số tiền 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Loan đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008636 ngày 15/12/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng. Bà Loan còn phải nộp thêm số tiền 300.000 đồng.

Ông Thạch Thanh Nhựt phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 2.178.900 đồng.

Do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.382.513 đồng theo biên lai thu số 0000185 ngày 25/01/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng.

6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 950.000 đồng, bà Loan và ông Nhựt mỗi người phải chịu số tiền 475.000 đồng. Sau khi bà Loan và ông Nhựt nộp thì giao trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam vì Ngân hàng đã nộp tạm ứng xong.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến thống nhất giải quyết vụ án như trên.

Không có ý kiến khác.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 5 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Các – Trần Văn Phơ

Nguyễn Thị Thúy Uyên

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- Cơ quan đăng ký KH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Uyên